

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH
TUYÊN QUANG**

Bản án số 01/2021/HC-PT

Ngày 27-5-2021

V/v Khiếu kiện quyết định xử phạt
vi phạm hành chính.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Hồng Thắng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Hương

Ông Nguyễn Đức Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang: Ông Nguyễn Văn
Tĩnh- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc
thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 02/2021/TLPT-HC ngày 16 tháng 4 năm
2021 về Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Trưởng Công an thị
trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 02 tháng 3 năm 2021 của
Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử Phúc thẩm số: 01/2021/QĐ-PT ngày 10
tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ở hiện nay: Thôn Y, xã T, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

2. Người bị kiện: Trưởng Công an thị trấn N, huyện N.

Địa chỉ: Tổ dân phố 14, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Tuấn O - Phó Trưởng Công an thị
trấn N.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trưởng Công an huyện N.

Địa chỉ: Tổ dân phố 03, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Chúc Anh A, Đội trưởng đội Tổng hợp Công an huyện N.

4. Người kháng cáo: Người khởi kiện bà Nguyễn Thị H.
(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện bà Nguyễn Thị H trình bày như sau:

Về nội dung sự việc: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/3/2020, bà đang ở nhà bà thì ông Nguyễn Tiến D và bà Hoàng Thị E sang nhà bà chửi bà, vu khống cho bà ném đá lên mái nhà vợ chồng E – D. Ông D và bà E đi vào sân nhà bà chửi bà, ném đá vào nhà bà, cả nhà ông D vào sân nhà bà, chửi bới xúc phạm danh dự bà bằng những từ ngữ, lời nói tục tĩu, ông D có nói “Mày ra đây hôm nay tao sẽ giết mày”, ông D nói lại câu đó nhiều lần. Do hoảng sợ nên bà gọi điện cho con gái bà là Nguyễn Thị I đến. Một lúc sau con gái bà đến cổng nhà bà thì bị vợ chồng ông D, bà E đánh tại cổng, lúc này bà mở cửa ra can ngăn. Bà với vợ chồng ông D, bà E xảy ra xô xát, bà bị ngã xuống đường bê tông bị xước cánh tay phải chảy máu, đầu gối bên trái bị thâm tím. Anh Nguyễn Hoàng P dùng chân đá vào ngực bà. Ông D cầm miếng bluximăng đập vào đầu bà nhưng do được anh Đặng Đình T can ngăn nên không trúng. Sau khi bị thương bà phải đi điều trị tại bệnh viện. Sự việc xảy ra có nhiều người chứng kiến và can ngăn. Trong quá trình xảy ra sự việc bà chỉ ra can ngăn, bà có được dùng tay gạt tay của bà Hoàng Thị E và có được nói một câu là “Mẹ mày”.

Về nội dung giải quyết của Công an thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang: Sau khi sự việc xảy ra Công an thị trấn có đến hiện T để giải quyết sự việc, lập biên bản sự việc. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPHC, ngày 04/4/2020 của Trưởng Công an thị trấn N, huyện N xử phạt bà về hành vi: Có lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác và đánh nhau với tổng mức phạt là 950.000 đồng. Bà không nhất trí với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Trưởng Công an thị trấn N vì bà không có hành vi xúc phạm danh dự ông D, bà E; bà không có hành vi đánh nhau nên việc Công an thị trấn N xử phạt vi phạm hành chính đối với bà là không đúng, bà không nhất trí. Sau khi Công an thị trấn N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bà đã có đơn khiếu nại đến Trưởng Công an thị trấn N, tại Quyết định về việc giải quyết khiếu nại lần đầu số: 01/QĐ-CATT ngày 21/5/2020, Trưởng Công an thị trấn N đã Quyết định giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 04/4/2020, bà không nhất trí với Quyết định này.

Về nội dung giải quyết khiếu nại của Trưởng Công an huyện N, tỉnh Tuyên Quang: Sau khi không nhất trí với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và

Quyết định giải quyết khiếu nại của Trưởng Công an thị trấn N bà khiếu nại đến Trưởng Công an huyện N. Tại Quyết định về việc giải quyết khiếu nại lần hai – Quyết định số 1364/QĐ-CAH ngày 08/7/2020, Trưởng Công an huyện N đã Quyết định giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 04/4/2020 và Quyết định về việc giải quyết khiếu nại lần đầu số 01/QĐ-CATT ngày 21/5/2020 của Trưởng Công an thị trấn N, bà không nhất trí với Quyết định này.

Sự việc xảy ra là do ông D, bà E vu không cho bà là ném đá vào vách nhà ông D, chửi bới, xúc phạm nghiêm trọng bà trước. Bà chỉ nói một câu là “Mẹ mày”. Bà không đánh ai mà chỉ vào can ngăn khi bà E đánh con bà.

Bà yêu cầu Tòa án xem xét hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPHC ngày 04 tháng 4 năm 2020 của Trưởng Công an thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Trưởng Công an thị trấn N trình bày:

Vào tối (khoảng 22 giờ) ngày 06/3/2020, Công an thị trấn N, huyện N nhận được tin báo về vụ việc đánh nhau xảy ra tại tổ dân phố 04, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang giữa các đối tượng Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị I, Nguyễn Tiến D, Hoàng Thị E, Nguyễn Hoàng P. Công an thị trấn N đã cử cán bộ trực tiếp xuống hiện trường để giải quyết sự việc. Khi đến nơi thì sự việc đã chấm dứt. Công an thị trấn N đã lập biên bản ghi nhận sự việc; Do còn nhiều nội dung cần xác minh nên Công an thị trấn tiếp tục xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ. Đến ngày 31/3/2020 Công an thị trấn N đã lập Biên bản vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị H và các đối tượng khác.

Ngày 04/4/2020 Trưởng Công an thị trấn N ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị H về hành vi: Có lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác và đánh nhau với tổng mức phạt là 950.000 đồng. Trưởng Công an thị trấn N căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính; điểm a khoản 1 Điều 5, điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ và Biên bản vi phạm hành chính số 08/BB-VPHC lập ngày 31/3/2020 để ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Quyết định về việc giải quyết khiếu nại lần đầu số: 01/QĐ-CATT, ngày 21/5/2020 của Trưởng Công an thị trấn N giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPHC ngày 04/4/2020. Về trình tự thủ tục ban hành, căn cứ pháp luật và nội dung được ban hành đúng quy định của pháp luật.

Với các căn cứ trên người bị kiện không nhất trí với ý kiến của bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu Tòa án nhân dân huyện N xem xét hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPHC ngày 04 tháng 4 năm 2020 của Trưởng Công an thị

trần N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Đề nghị Tòa án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trưởng Công an huyện N trình bày:

Về nội dung sự việc: Do không nhất trí với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Trưởng Công an thị trấn N bà Nguyễn Thị H có đơn khiếu nại đến Trưởng Công an huyện N.

Tại Quyết định về việc giải quyết khiếu nại lần hai số: 1364/QĐ-CAH, ngày 08/7/2020, Trưởng Công an huyện N đã Quyết định giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPHC, ngày 04/4/2020 và Quyết định về việc giải quyết khiếu nại lần đầu số: 01/QĐ-CATT, ngày 21/5/2020 của Trưởng Công an thị trấn N.

Trưởng Công an huyện N đã căn cứ Luật Khiếu nại tố cáo; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP; Thông tư số 68/2013/TT-BCA; Thông tư số 11/2015/TT-BCA; Căn cứ Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại số 01 ngày 21/5/2020 để ban hành Quyết định về việc giải quyết khiếu nại là đúng quy định của pháp luật.

Về trình tự, thủ tục, căn cứ ban hành Quyết định về việc giải quyết khiếu nại lần hai số: 1364/QĐ-CAH, ngày 08/7/2020 của Trưởng Công an huyện N là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định.

Vụ án trên đã được Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang thụ lý, điều tra xác minh và đưa ra xét xử. Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 02/3/2021 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 30, 31, 116, điểm a khoản 2 Điều 193, 194, 204, 206 của Luật Tổ tụng hành chính; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 3 Điều 39, Điều 57, 58, 59, 66, khoản 1 Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về yêu cầu hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC, ngày 04/4/2020 của Trưởng Công an thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 12/3/2021 bà Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 02/3/2021 của Toà án nhân dân huyện N, đề nghị Tòa cấp Phúc thẩm xét xử lại theo trình tự Phúc thẩm với lý do bản án sơ

thẩm bác yêu cầu khởi kiện đề nghị hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020 của Công an thị trấn N là không đúng sự thật của vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm không triệu tập những người làm chứng sự việc gồm anh Đặng Đình T, bà Nguyễn Thị C, chị La Thị U, anh Dương Văn K là không khách quan, vi phạm luật pháp; Công an không lập ngay biên bản vào tối 06/3/2020 mà ngày hôm sau mới đến lấy lời khai và lập biên bản theo lời khai của những người làm chứng. Bản án sơ thẩm chỉ nhận định chung chung không mô tả sự việc và hành vi của những người có liên quan đến vụ việc như ông D, bà E; việc Tòa án xác định bà đánh người là hoàn toàn trái với sự thật, chính mẹ con bà là người bị đánh, người bị hại. Việc Tòa án xác định bà nói câu “mẹ mày” là xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà E là chưa đúng, không có căn cứ. Đề nghị Tòa án cấp Phúc thẩm tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020 của Công an thị trấn N.

Tại phiên tòa Phúc thẩm, người khởi kiện bà Nguyễn Thị H giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020 của Công an thị trấn N.

Tại phiên tòa Phúc thẩm người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Trưởng công an thị trấn N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công an huyện N giữ nguyên các quan điểm đã trình bày như tại phiên tòa sơ thẩm.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tại phiên tòa Phúc thẩm:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị H bị Trưởng Công an thị trấn N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Có lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác và đánh nhau với tổng mức phạt là 950.000 đồng. Công an thị trấn N căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính; điểm a khoản 1 Điều 5, điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ và Biên bản vi phạm hành chính số 08/BB-VPHC ngày 31/3/2020 để ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên là đúng quy định của pháp luật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử Phúc thẩm bác toàn bộ kháng cáo của bà Nguyễn Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 02/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Do kháng cáo của bà H không được chấp nhận nên bà H phải chịu án phí hành chính Phúc thẩm nhưng do bà H là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định của điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đương sự, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị H trong hạn luật định, nội dung kháng cáo nằm trong nội dung bản án sơ thẩm nên được công nhận là hợp lệ theo quy định tại Điều 206 của Luật Tố tụng hành chính, được chấp nhận xem xét theo trình tự Phúc thẩm và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

[2]. Về nội dung kháng cáo: Bà Nguyễn Thị H kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 02/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, đề nghị Tòa án cấp Phúc thẩm xét xử lại theo trình tự Phúc thẩm, hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020 của Công an thị trấn N, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Về thẩm quyền ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020:

Căn cứ khoản 3 Điều 39 và điểm a khoản 1 Điều 24 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Trưởng Công an thị trấn N ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020 là đúng thẩm quyền.

[2.2]. Về thời hiệu, thời hạn ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/3/2020 Công an thị trấn N nhận được tin báo sự việc xảy ra xô xát, cãi vã giữa bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị I với ông Nguyễn Tiến D, bà Hoàng Thị E và cháu Nguyễn Hoàng P tại tổ dân phố 4, thị trấn N. Công an thị trấn N đã cử Công an đến nơi xảy ra sự việc. Khi đến nơi thì sự việc cãi nhau, xô xát đã kết thúc. Công an thị trấn N đã cùng tổ dân phố lập biên bản sự việc ban đầu. Tiếp theo Công an thị trấn N tiến hành xác minh sự việc với các cá nhân có liên quan trong sự việc. Sau khi xác minh, có đủ căn cứ xác định hành vi vi phạm hành chính, người vi phạm hành chính Công an thị trấn N đã lập Biên bản vi phạm hành chính theo quy định của khoản 2 Điều 57 Luật Xử lý vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị H vào ngày 31/3/2020. Đến ngày 04/4/2020 Trưởng Công an thị trấn N đã ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020 xử phạt vi phạm hành chính đối với bà H.

Hội đồng xét xử xét thấy T hợp “vi phạm” của bà H còn thời hiệu theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Căn cứ khoản 1 Điều

66 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Trưởng Công an thị trấn N đã ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020 là đúng thời hạn.

[2.3]. Về trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020:

Sau khi phát hiện ra vi phạm, Công an thị trấn N đã cử Công an đến nơi xảy ra sự việc và lập biên bản sự việc ban đầu. Tiếp theo Công an thị trấn N tiến hành xác minh sự việc với các cá nhân có liên quan trong sự việc. Sau khi xác minh có đủ căn cứ Công an thị trấn N đã lập Biên bản vi phạm hành chính vào ngày 31/3/2020. Đến ngày 04/4/2020 Trưởng Công an thị trấn N đã ban hành Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020 xử phạt vi phạm hành chính đối với bà H. Như vậy, trình tự, thủ tục ban hành Quyết định xử phạt bà H của Trưởng Công an thị trấn N là đúng trình tự, thủ tục.

[2.4]. Về tính hợp pháp và có căn cứ về hình thức, nội dung của Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020:

Về hình thức: Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020 có hình thức phù hợp quy định tại Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về nội dung của Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 04/4/2020: Căn cứ vào các biên bản làm việc, biên bản lấy lời khai và các biên bản xác minh có trong hồ sơ xử lý vi phạm hành chính của Công an thị trấn N, nội dung ghi hình, ghi âm do người làm chứng ông Đặng Đình T ghi lại bằng điện thoại di động xác định bà Nguyễn Thị H có lời nói xúc phạm danh dự bà Nguyễn Thị E, đồng thời có hành vi đánh bà E. Do đó, Trưởng Công an thị trấn N căn cứ điểm a khoản 1 Điều 5 và điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình để xử phạt bà Nguyễn Thị H mức phạt tiền là 200.000đ về hành vi có lời nói xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác và xử phạt mức phạt tiền 750.000đ về hành vi đánh nhau là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.5]. Đối với nội dung kháng cáo “Tòa án cấp sơ thẩm không triệu tập những người làm chứng sự việc gồm anh Đặng Đình T, bà Nguyễn Thị C, chị La Thị U, anh Dương Văn K là không khách quan, vi phạm luật pháp”, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình xác minh vụ việc vi phạm hành chính Công an thị trấn N đã tiến hành lấy lời khai đối với những người làm chứng sự việc, trong đó có anh Đặng Đình T, bà Nguyễn Thị C, lời khai của họ tại cơ quan công an đã đầy đủ, rõ ràng và do đó không cần thiết phải triệu tập những người trên tham gia tố tụng.

[2.6]. Đối với nội dung kháng cáo về việc “Công an không lập ngay biên bản vào tối 06/3/2020 mà ngày hôm sau mới đến lấy lời khai và lập biên bản”, Hội

đồng xét xử thấy rằng, theo hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, sự việc xảy ra vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/3/2020 Công an thị trấn N nhận được tin báo sự việc xảy ra xô xát, cãi vã giữa bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị I với ông Nguyễn Tiến D, bà Hoàng Thị E và cháu Nguyễn Hoàng P tại tổ dân phố 4, thị trấn N. Công an thị trấn N đã cử Công an đến nơi xảy ra sự việc. Công an thị trấn N đã cùng tổ dân phố lập biên bản sự việc ban đầu vào hồi 23 giờ 10 phút ngày 06/3/2020 có đại diện tổ dân phố làm chứng và xác nhận (BL 02-04, tập 2). Tiếp theo vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 07/3/2020 Công an thị trấn N tiến hành xác minh hiện T và lập biên bản sự việc với các cá nhân có liên quan. Do đó, kháng cáo của bà H về nội dung này là không có cơ sở.

[2.7]. Về nội dung kháng cáo của bà H cho rằng Bản án sơ thẩm chỉ nhận định chung chung, không mô tả sự việc và hành vi của những người có liên quan đến vụ việc như ông D, bà E, việc Tòa án xác định bà đánh người là hoàn toàn trái với sự thật, chính mẹ con bà là người bị đánh, người bị hại, Tòa xác định bà nói câu “mẹ mày” là xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà E là chưa đúng, không có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy rằng: Toàn bộ diễn biến sự việc và hành vi của những người có liên quan đến vụ việc đã được Công an thị trấn N tiến hành xác minh, lấy lời khai của các bên và lời khai của những người làm chứng, clip ghi hình do những người làm chứng cung cấp. Sau khi xác minh có đủ căn cứ Công an thị trấn N đã lập Biên bản vi phạm hành chính và Trưởng Công an thị trấn N đã ban hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị I, bà Hoàng Thị E, ông Nguyễn Tiến D và cháu Nguyễn Hoàng P. Do đó kháng cáo của bà H về nội dung này là không có cơ sở xem xét.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy việc kháng cáo của bà Nguyễn Thị H là không có căn cứ pháp luật. Do đó cần bác kháng cáo của bà Nguyễn Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 02/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí hành chính Phúc thẩm: Do bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định của điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 30, 116, 221, khoản 1 Điều 241, Điều 242 của Luật Tố tụng hành chính.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 6, khoản 3 Điều 39, Điều 57, 58, 59, 66, khoản 1 Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác kháng cáo của bà Nguyễn Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 02/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang như sau:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC, ngày 04/4/2020 của Trưởng Công an thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

2. Về án phí hành chính Phúc thẩm: Miễn toàn bộ án phí hành chính Phúc thẩm cho bà Nguyễn Thị H.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 27/5/2021)./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- TAND huyện N;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục Thi hành án dân sự N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Hồng Thắng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Hồng Thắng

—